

Số: 50/2019/ QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 21 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/ TLST - DS ngày 06/3/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N; sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đăk La, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: bà Ninh Thị Nguyên H; sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Bà Phạm Thị L; sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Đăk Xuyên, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Phạm Thị Lưa có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Bùi Thị N số tiền là 177.000.000đồng(Một trăm bảy mươi bảy triệu đồng). Thời gian trả tiền chia làm 02 đợt như sau:

Đợt thứ nhất trả số tiền là 120.000.000đồng thời hạn trả cuối cùng là ngày 30/8/2019

Đợt thứ hai trả số tiền còn lại là 57.000.000đồng thời hạn trả cuối cùng vào ngày 30/12/2019.

Đến thời hạn trả tiền, nếu bị đơn bà L vi phạm thời hạn trả nợ hoặc trả không đủ số tiền thì bà N có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thi hành toàn bộ số tiền còn lại mà bà L chưa trả.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí vụ án: số tiền án phí DSST – ST là 4.425.000 đồng bị đơn bà Phạm Thị L nhận nộp. Chi cục Thi hành án huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 4.460.000 đồng cho nguyên đơn bà Bùi Thị N theo biên lai thu tiền số 0009206 ngày 06/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

ĐỖ DUY HỌC